

Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước Việt Nam giai đoạn 2011 – 2015

TS. NGÔ VĂN VŨ*

Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước là một trong ba nhiệm vụ quan trọng cần thực hiện để tái cấu trúc nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô của Việt Nam. Tác giả bài viết nêu quan điểm, mục tiêu tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 – 2015; phân tích, đánh giá kết quả công tác tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; đưa ra các giải pháp mang tính cấp bách để hoàn thành mục tiêu tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước đến hết năm 2015 theo Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Từ khóa: Tái cấu trúc nền kinh tế; tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước; cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, Việt Nam.

1. Quan điểm, mục tiêu tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước

1.1. Quan điểm

Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước (DNNN), trọng tâm là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty (TĐKT, TCT) nhà nước giai đoạn 2011 – 2015 được xác định rõ trong các nghị quyết của Đảng, kết luận của Bộ Chính trị và đã được các bộ, ngành và địa phương quán triệt sâu sắc, triển khai trong các năm vừa qua. Quan điểm chính tái cơ cấu DNNN như sau:

Một là, tái cơ cấu DNNN không phải là hạn chế, làm giảm vai trò, mà phải làm cho DNNN mạnh hơn, thực sự trở thành nòng cốt của kinh tế nhà nước, góp phần để kinh tế nhà nước thực hiện vai trò chủ đạo trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Các DNNN cơ bản

được cổ phần hóa (CPH) nhằm tăng thêm nguồn vốn, đổi mới quản trị, hoạt động của doanh nghiệp sau CPH được rõ ràng, minh bạch hơn.

Hai là, tái cơ cấu DNNN thực hiện trên cả phương diện vĩ mô (điều chỉnh lại chính sách, khung pháp lý, phân bổ lại nguồn lực, cơ cấu sở hữu, quản lý của khu vực DNNN) và cả phương diện vi mô (điều chỉnh lại sở hữu, mô hình, cơ chế hoạt động, quản trị, bố trí lại nguồn lực ở từng TĐKT, TCT nhà nước), gắn với tái cấu trúc nền kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô, phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 – 2020.

Ba là, thực hiện tái cơ cấu DNNN theo ngành, lĩnh vực kinh doanh không phân biệt cấp, cơ quan quản lý, theo nguyên tắc giảm về số lượng, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động.

*Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

Bốn là, đổi mới triệt để hệ thống nông, lâm trường quốc doanh gắn với giải quyết các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hiệu quả quản lý, sử dụng đất và các mục tiêu quản lý khai thác rừng của Nhà nước.

1.2. Mục tiêu

Trên cơ sở các mục tiêu tổng quát của Chiến lược Phát triển kinh tế - Xã hội (KT - XH) giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch Phát triển KT - XH 5 năm 2011 - 2015, tái cơ cấu DNNN nhằm đạt các mục tiêu sau:

Thứ nhất, nâng cao năng lực hoạt động, hiệu quả sản xuất kinh doanh, sức cạnh tranh của khu vực DNNN và từng DNNN tương xứng với nguồn lực được giao.

Thứ hai, lành mạnh hóa và nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo cơ cấu tài chính hợp lý cho sự phát triển lành mạnh và bền vững của DNNN, nhất là TĐKT, TCT nhà nước.

Thứ ba, đặt DNNN đặc biệt là TĐKT, TCT nhà nước trong môi trường cạnh tranh bình đẳng với các DN khác; nhất quán và kiên trì thực hiện nguyên tắc thị trường trong hoạt động của DNNN.

Thứ tư, đẩy mạnh cổ phần hóa các DNNN mà Nhà nước không cần nắm giữ 100% vốn điều lệ. Từng bước hình thành hệ thống DNNN dưới hình thức công ty cổ phần mà Nhà nước vẫn chi phối và điều hành được theo mục tiêu đặt ra.

Thứ năm, thực hiện nghiêm túc kế hoạch tái cơ cấu DNNN ở các bộ, ngành, địa phương đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong 2 năm 2014 - 2015, cả nước phải hoàn thành sắp xếp 479 DN, trong đó, CPH 432 DN; bán, giao, giải thể, phá sản 22 DN; sáp nhập, hợp nhất 25 DN¹. Ở Trung ương, cần CPH những TĐKT,

TCT lớn để tạo nên những bước đột phá, có ý nghĩa dẫn dắt, lan tỏa tới toàn bộ công tác tái cơ cấu DNNN (ví dụ: Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam, Tập đoàn Bảo Việt, Tập đoàn Bưu chính viễn thông, các ngân hàng thương mại...). Đẩy nhanh tiến độ CPH nhưng phải vững chắc, hiệu quả cao; công tác định giá phải công khai, minh bạch trên thị trường chứng khoán để phòng, chống tham nhũng, thất thoát vốn, tài sản Nhà nước.

Xây dựng các DNNN có quy mô lớn, hầu hết đa sở hữu; đến năm 2020 hình thành một số TĐKT nhà nước lớn nằm trong số những TĐKT trong khu vực, ở tầm quốc tế và 10 - 15 TĐKT, TCT hàng đầu có vai trò đầu tàu, dẫn dắt, điều tiết kinh tế trong phạm vi quốc gia.

2. Những kết quả đạt được

Năm 2011, Việt Nam bắt đầu bước vào thực hiện Kế hoạch Phát triển KT - XH 5 năm 2011-2015 theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI về tái cơ cấu nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các cơ quan chức năng nghiên cứu, xây dựng phương án tập trung vào 3 trụ cột chính: tái cơ cấu đầu tư công, tái cơ cấu hệ thống các tổ chức tín dụng và DNNN (trọng tâm là TĐKT, TCT nhà nước).

Công tác tái cơ cấu DNNN đã được đẩy mạnh và đạt được kết quả tích cực, vượt bậc so với những năm trước đây. Tháng 7/2012, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án tổng thể tái cơ cấu DNNN, trọng tâm là TĐKT, TCT nhà nước giai đoạn 2011 - 2015. Việc triển khai Đề án được thực hiện đồng bộ từ hoàn thiện thể chế, khung pháp lý, cơ chế, chính sách đến xác định nội dung tái cơ cấu của từng DN và cụ thể hóa kế hoạch triển khai thực hiện. Đến nay, các

¹Xem: Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (2014), *Báo cáo tình hình tái cơ cấu DNNN năm 2014*,

nhệm vụ, giải pháp năm 2015, Tài liệu Báo cáo tại phiên họp Chính phủ ngày 30/12/2014, Hà Nội, tr.3.

ngành, các cấp từ Trung ương đến địa phương và các DN đã triển khai được nhiều nội dung quan trọng mà Đề án đặt ra.

2.1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước

Chính phủ và các bộ đã ban hành, sửa đổi, bổ sung khá đồng bộ cơ chế, chính sách về đổi mới tổ chức, hoạt động và quản lý DN 100% vốn nhà nước. Những cơ chế, chính sách quan trọng cho việc đổi mới tổ chức quản lý, giám sát đối với DNNN đã được ban hành, như các nghị định về: Chế độ giám sát, kiểm tra việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao của DN; về giám sát, kiểm tra, thanh tra đối với DNNN trong chấp hành pháp luật và tuân thủ các quy định của chủ sở hữu; Điều lệ mẫu của công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu. Theo đó, đã phân định rõ hơn quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương, hội đồng thành viên các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước. Đồng thời, xác định rõ bộ quản lý ngành là cơ quan đầu mối thực hiện các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với DNNN, đặc biệt là đối với các tập đoàn, tổng công ty nhà nước và là cơ quan chịu trách nhiệm trong việc tổ chức, hoạt động, giám sát, kiểm tra, thanh tra thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, đầu tư phát triển; quản lý, sử dụng, bảo toàn, phát triển vốn, đánh giá cán bộ quản lý và hiệu quả hoạt động của DNNN.

Để hoàn thiện một bước cơ chế, chính sách về hoạt động quản lý, tái cơ cấu, cổ phần hóa DNNN, Thủ tướng Chính phủ ban hành các Chỉ thị về đẩy mạnh tái cơ cấu DNNN; giải quyết khó khăn, vướng mắc, kiến nghị, thúc đẩy sản xuất kinh doanh của DN. Các quyết định về một

số nội dung thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của DNNN. Đây là văn bản pháp lý rất được thị trường mong chờ, góp phần thúc đẩy hơn việc thoái vốn nhà nước, gắn CPH với niêm yết, tạo cơ chế cho việc chuyển DNNN thành công ty cổ phần trong điều kiện chưa thể phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) ngay.

Năm 2014, Chính phủ đã phê duyệt thêm 5 nghị định điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Cao su Việt Nam, Tập đoàn Viễn thông quân đội và 3 Tổng Công ty: Lương thực miền Bắc, Lương thực miền Nam, Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước. Hiện chỉ còn Bộ Thông tin và Truyền thông chưa trình Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam. Thủ tướng Chính phủ đã hoàn thành phê duyệt Đề án tái cơ cấu các TĐKT, TCT nhà nước theo thẩm quyền. Các bộ, ngành địa phương cũng đã hoàn tất việc phê duyệt Đề án tái cơ cấu các TCT trực thuộc, ngoại trừ Bộ Quốc phòng còn 14 TCT chưa phê duyệt Đề án tái cơ cấu².

Bộ Tài chính ban hành 03 Thông tư về: Hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị DN khi thực hiện chuyển DN 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần; Quy chế hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn nhà nước đầu tư vào DN; Chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC). Bộ Nội vụ tiếp tục nghiên cứu tiếp thu, hoàn chỉnh dự thảo quy định về người giữ chức danh quản lý tại DN 100% vốn nhà nước và DN mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ.

²Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (2014): *Tình hình tái cơ cấu DNNN năm 2014, nhiệm vụ, giải pháp năm 2015*, Tài liệu Báo cáo tại Hội nghị giao ban ngày 27-12-2014, tr. 2.

2.2. Về sắp xếp, cổ phần hóa DNNN và thoái vốn nhà nước

Qua quá trình sắp xếp, cổ phần hóa, số lượng DNNN đã được giảm mạnh từ 5.655 DN năm 2001 xuống còn trên 1.300 DN 100% vốn nhà nước tính đến cuối năm 2011 (không kể các công ty nông, lâm, trường quốc doanh)³. Bước sang năm 2012, công tác tái cơ cấu DNNN được đẩy mạnh một bước theo Đề án tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011 - 2015 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Theo số liệu báo cáo của các Bộ quản lý ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, tính đến hết năm 2013, cả nước còn có 796 DN do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Trong đó, có 8 TĐKT; 100 TCT nhà nước (không bao gồm TCT Công nghiệp tàu thủy Việt Nam); 25 công ty TNHH 1 thành viên hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con; 309 công ty TNHH 1 thành viên độc lập hoạt động trong lĩnh vực cung ứng dịch vụ, sản phẩm công ích; 543 công ty TNHH 1 thành viên độc lập hoạt động sản xuất kinh doanh thương mại⁴.

Trên cơ sở tiến hành sơ kết 3 năm thực hiện tái cơ cấu DNNN giai đoạn 2011 - 2013 và đặt ra nhiệm vụ cho các năm 2014 - 2015, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành chỉ thị về đẩy mạnh tái cơ cấu DNNN. Theo các phương án sắp xếp, tái cơ cấu DNNN được phê duyệt, trong 2 năm 2014 - 2015, cả nước phải hoàn thành sắp xếp 479 DN (trong đó: CPH 432 DN; bán, giao, giải thể, phá sản 22 DN; sáp nhập, hợp nhất 25 DN). Trong số 432 DN CPH, đã có 390 DN thành lập Ban Chỉ đạo, 288 DN đang xác định giá trị DN, 175 DN đã có quyết định công bố giá trị DN, 143 DN đã CPH. Các DN

đã hoàn thành CPH, có 1 TĐKT (Tập đoàn Dệt May Việt Nam), 16 TCT nhà nước (11 TCT thuộc Bộ Giao thông vận tải, 2 TCT thuộc Bộ Công thương, 2 TCT thuộc Bộ Xây dựng và 1 TCT thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn). Tính đến 25 tháng 12 năm 2014, cả nước đã sắp xếp được 167 doanh nghiệp, trong đó CPH 143 DN, chuyển 01 DN thành công ty TNHH hai thành viên trở lên, giải thể 03 DN, bán 03 DN, sáp nhập 14 DN⁵.

Năm 2014, theo số liệu thống kê của Ủy ban Chứng khoán nhà nước, có 76 DN đã bán đấu giá cổ phần lần đầu trên Sở Giao dịch chứng khoán và tại 40/95 công ty chứng khoán. Trong đó, có 64 DN đã thu tiền bán cổ phần, 12 DN đã tổ chức đấu giá bán cổ phần nhưng chưa đến thời hạn thu tiền. Tính chung trong số 64 DN đã thu tiền bán đấu giá cổ phần, bán được gần 49% số cổ phần theo kế hoạch chào bán; thu về 5.115 tỷ đồng, bằng 66% kế hoạch (7.740 tỷ đồng). Giá đầu thành công bình quân là 13.492 đồng/cổ phần.

Chính phủ cũng đã phê duyệt gần 70% số đề án tái cơ cấu của các TĐKT, TCT nhà nước theo các mục tiêu, định hướng đã đề ra (69/109 đề án), trong đó Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án của 20/21 TĐKT, TCT; quyết định dừng thí điểm mô hình TĐKT đối với 2 tập đoàn trong ngành xây dựng và Tập đoàn Công nghiệp tàu thủy Việt Nam. Các bộ đã phê duyệt 39 đề án, các địa phương phê duyệt 10 đề án của các tổng công ty nhà nước trực thuộc.

Trên cơ sở các phương án, đề án đã được phê duyệt, hiện các bộ, ngành, địa phương, các TĐKT, TCT nhà nước đang tích cực triển khai thực hiện với mục tiêu đến năm 2015 đưa số

³Hồ Sỹ Hùng (2012): *Đổi mới, sắp xếp DNNN và một số thách thức đặt ra*, Tạp chí Cộng sản, số 10, tr. 47.

⁴Bộ Tài chính (2014): *Báo cáo hoạt động sản xuất, kinh doanh của DNNN*, Tài liệu phục vụ Hội nghị giao ban năm 2014 đánh giá tiến độ tái cơ cấu DNNN và nhiệm vụ, giải pháp năm 2015 ngày 27-12-2014, tr. 1.

⁵Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (2014): *Tình hình tái cơ cấu DNNN năm 2014, nhiệm vụ, giải pháp năm 2015*, Tài liệu Báo cáo tại Hội nghị giao ban ngày 27-12-2014, tr. 3.

DNNN hiện có từ 1.254 DN xuống còn 692 DN, tiến tới năm 2020 cơ bản các DNNN sẽ được cổ phần hóa, Nhà nước chỉ còn giữ lại khoảng 200 DN hoạt động trong lĩnh vực độc quyền nhà nước, công ích, an ninh quốc phòng. Đồng thời, tạo ra những DNNN có cơ cấu hợp lý, có sức cạnh tranh cao, tập trung vào ngành, lĩnh vực then chốt, cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích thiết yếu cho xã hội và quốc phòng, an ninh, làm nòng cốt để kinh tế nhà nước thực hiện được vai trò chủ đạo, là lực lượng vật chất quan trọng để Nhà nước định hướng, điều tiết nền kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô⁶.

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước còn khó khăn, có nhiều biến động, đặc biệt vào những tháng cuối năm 2014, đầu năm 2015, giá dầu giảm sâu liên tục, không theo quy luật đã tác động lớn đến ổn định nền kinh tế, kết quả tái cơ cấu DNNN như trên là nỗ lực, cố gắng rất lớn. Các Bộ: Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Văn hóa - Thể thao và Du lịch...; Tp. Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Hà Tĩnh, Thái Bình; Tập đoàn Hóa chất, Dệt May, Tổng Công ty: Hàng không, Hàng hải... đã tích cực chỉ đạo, thực hiện các biện pháp mạnh mẽ, kiên quyết, sáng tạo phù hợp với quy định của pháp luật, đạt kết quả tốt so với yêu cầu đặt ra.

Về thoái vốn nhà nước của các TĐKT, TCT nhà nước, tính đến ngày 25/12/2014, cả nước đã thoái được 6.076 tỷ đồng (theo giá trị sổ sách) tại 233 DN, thu về 8.002 tỷ đồng, bằng 1,3 lần mệnh giá. Số vốn thoái được phân theo các lĩnh vực như sau: chứng khoán 204 tỷ đồng; bảo hiểm 297 tỷ đồng; bất động sản 185 tỷ đồng; tài chính 1.489 tỷ đồng; ngân hàng 1.308 tỷ đồng; bán phần vốn nhà nước tại các DN không cần

nắm giữ 4.519 tỷ đồng (chiếm 56% tổng số vốn thoái)⁷. Tuy số tiền thu được từ thoái vốn là khá cao (gấp 3 lần so với năm 2013), nhưng so với số vốn cần thoái thì tiến độ như trên là chậm và thấp so với yêu cầu đặt ra. Hệ quả đó một phần là do tình hình kinh tế trong nước khó khăn, thị trường chứng khoán chưa hồi phục mạnh; phần nữa là do các khoản đầu tư ngoài ngành của DN có hiệu quả thấp, một số thua lỗ nên vẫn khó thu hút được các nhà đầu tư chiến lược.

Các đơn vị, địa phương triển khai thoái vốn đạt kết quả cao có thể kể đến như: Tập đoàn Than – Khoáng sản thu về 1.732 tỷ đồng; Tập đoàn Bru chính viễn thông Việt Nam là 151 tỷ đồng; Tập đoàn Cao su Việt Nam là 523 tỷ đồng; Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước đã bán hết vốn nhà nước tại 27 công ty cổ phần, thu về gần 2.017 tỷ đồng; Bộ Xây dựng thoái vốn 37 công ty trực thuộc tại 11 TCT thu về 1.321 tỷ đồng; Bộ Giao thông vận tải thoái vốn 52 công ty trực thuộc tại 7 TCT thu về 595 tỷ đồng; Tp. Hồ Chí Minh thoái vốn nhà nước tại 27 công ty cổ phần, thu về gần 318 tỷ đồng. Bên cạnh đó, vẫn còn nhiều TCT, địa phương chưa hoàn tất việc thoái vốn nhà nước đầu tư ngoài ngành hoặc tại những DN mà Nhà nước không cần nắm giữ.

2.3. Các TĐKT, TCT nhà nước đã triển khai tái cơ cấu theo các nội dung được phê duyệt

Các TĐKT, TCT nhà nước đã tập trung xác định lại mục tiêu, nhiệm vụ, làm rõ vai trò, vị trí của từng TĐKT, TCT nhà nước trong nền kinh tế; rà soát, xác định lại ngành, nghề kinh doanh, loại bỏ các ngành, nghề ít hoặc không liên quan để tập trung vào ngành, nghề kinh doanh chính. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tập trung vào 5

⁶Vũ Văn Ninh (2014): *Tái cơ cấu DNNN, những kết quả đạt được và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2015*, Tạp chí Cộng sản, số 2, tr. 28.

⁷Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp (2014): *Tình hình tái cơ cấu DNNN năm 2014, nhiệm vụ, giải pháp năm 2015*, Tài liệu Báo cáo tại Hội nghị giao ban ngày 27/12/2014, tr. 5.

ngành, nghề chính, trong đó lĩnh vực kinh doanh chính là tìm kiếm, thăm dò và khai thác dầu khí. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tập trung vào ngành sản xuất chính gồm than, khoáng sản, điện, vật liệu nổ công nghiệp, cơ khí mỏ. Tổng Công ty Cà phê Việt Nam xác định lĩnh vực kinh doanh chính là trồng, sản xuất, chế biến và kinh doanh cà phê. Tổng Công ty Hàng hải tập trung vào 3 lĩnh vực kinh doanh chính là vận tải biển, khai thác cảng biển và dịch vụ hàng hải...

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, các TĐKT, TCT nhà nước đã tổ chức lại sản xuất, kinh doanh, tái cơ cấu các doanh nghiệp thành viên theo hướng chuyên môn hóa, phân công, hợp tác, không dàn trải, tránh cạnh tranh nội bộ, sáp nhập, hợp nhất các doanh nghiệp thành viên kinh doanh cùng ngành, nghề. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tiếp nhận 6 công ty con sản xuất than và chuyển đổi thành chi nhánh của Tập đoàn, CPH 3 công ty thành viên. Tổng Công ty Giấy Việt Nam CPH 4 công ty phụ thuộc, chuyển viện nghiên cứu thành doanh nghiệp khoa học công nghệ, chuyển Trường Cao đẳng thuộc Tổng Công ty về trực thuộc Bộ Công Thương. Tổng Công ty Truyền thông đa phương tiện đã hoàn thành sáp nhập 3 công ty con vào Công ty mẹ. Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam đang chuyển 01 công ty con thành chi nhánh Tổng Công ty...

Các TĐKT, TCT nhà nước đã xây dựng phương án tài chính để triển khai ngành, nghề kinh doanh chính, đồng thời cũng xây dựng các phương án phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp để xử lý tồn tại về tài chính. Đồng thời, các TĐKT, TCT chủ động bán vốn, chuyển vốn hoặc tìm kiếm đối tác để thoái vốn phù hợp với đặc điểm, điều kiện và tình hình của doanh nghiệp. Tính đến ngày 30/0/2013, các TĐKT, TCT đã thoái hơn 4.164 tỷ đồng

trên tổng số vốn đầu tư ra ngoài ngành, nghề kinh doanh chính là 21.796,8 tỷ đồng. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tái cơ cấu Tổng Công ty Tài chính cổ phần dầu khí Việt Nam theo hướng hợp nhất với Ngân hàng Thương mại cổ phần Phương Tây và thoái vốn theo lộ trình. Một số doanh nghiệp, như Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam, Tổng Công ty Rau quả nông sản... phối hợp với Công ty Mua bán nợ (DATC) để xử lý các khoản nợ tồn đọng của doanh nghiệp.

Tuy nhiên, trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước chưa có dấu hiệu hồi phục, việc tái cơ cấu về tài chính và thoái vốn đầu tư ngoài ngành còn khó khăn. Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã hai lần tổ chức đấu giá bán cổ phần nhưng chưa thành công; Tập đoàn Hoá chất Việt Nam chưa thoái được vốn đầu tư ngoài ngành do giá thị trường của cổ phiếu thấp hơn so với giá tối thiểu được phê duyệt...

Nhằm sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ, các TĐKT, TCT nhà nước tiến hành rà soát việc xây dựng, triển khai thực hiện các quy chế, quy định về giám sát, kiểm tra, thanh tra, đánh giá hiệu quả; áp dụng các chính sách quản trị nhân sự hiện đại; sắp xếp lại lao động, giải quyết lao động dôi dư trong quá trình tái cơ cấu.

Cùng với quá trình tái cơ cấu từng TĐKT, TCT nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh việc CPH DNNN. "Nhiều doanh nghiệp đang thực hiện xác định giá trị DN, xây dựng phương án cổ phần hóa để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, như Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam, các tổng công ty trực thuộc Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... Một số đơn vị triển khai CPH tích cực, hiệu quả, như Bộ Giao thông

vận tải (25 doanh nghiệp), Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng (3 doanh nghiệp)...”⁸.

2.4. Về đổi mới, sắp xếp nông, lâm trường quốc doanh

Cùng với sắp xếp các DNNN, việc sắp xếp các nông, lâm trường quốc doanh đã được triển khai mạnh mẽ từ năm 2003 theo tinh thần Nghị quyết số 28/NQ-TW, ngày 16/6/2003 của Bộ Chính trị. Để cụ thể hóa Nghị quyết số 28/NQ-TW, Chính phủ đã ban hành các Nghị định số 170/2004/NĐ-CP ngày 22/9/2004 về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh và Nghị định số 200/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 quy định về sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh. Kết quả thực hiện sắp xếp, đổi mới và phát triển nông trường quốc doanh đã làm giảm đáng kể số lượng các nông, lâm trường và cơ bản được chuyển đổi sang mô hình tổ chức công ty TNHH 1 thành viên, công ty cổ phần. Tính đến thời điểm 30/6/2013, cả nước có 145 DN nông nghiệp gồm 2 công ty TNHH 1 thành viên và 3 công ty cổ phần; có 91 nông trường quốc doanh được chuyển đổi thành Ban Quản lý rừng, đây là các đơn vị sự nghiệp công ích; có 14 DN bị giải thể trong quá trình sắp xếp lại.

Năm 2013, Chính phủ đã tổ chức tổng kết 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-TW để đánh giá việc thực hiện sắp xếp, đổi mới nông, lâm trường, việc thí điểm cổ phần hóa vườn cây, rừng trồng, đàn gia súc gắn với cổ phần hóa cơ sở chế biến, mô hình hoạt động của các nông, lâm trường sau khi chuyển đổi ở một số địa phương, đơn vị cũng như việc quản lý sử dụng đất trong các nông, lâm trường quốc doanh.

⁸ Vũ Văn Ninh (2014): *Tái cơ cấu DNNN, những kết quả đạt được và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2015*, Tạp chí *Cộng sản*, số 2, tr. 29.

Bộ Chính trị đã đồng tình với những nhận định, đánh giá về thực trạng, kết quả sắp xếp, phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn tiếp theo và nhất trí ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết số 28/NQ-TW tiếp tục sắp xếp các công ty nông, lâm nghiệp. Trên cơ sở đó, Chính phủ sẽ tiếp tục triển khai hiệu quả hơn việc sắp xếp các doanh nghiệp thuộc khu vực này.

3. Những thách thức đặt ra hiện nay

Cho đến nay, chủ trương tái cơ cấu DNNN mới chỉ được thể hiện ở các nghị quyết của Đảng, cụ thể hóa ở các văn bản dưới luật của Chính phủ. Công tác CPH, sáp nhập, bán, khoán kinh doanh, cho thuê, hợp nhất DN cũng chưa có cơ sở luật định. Ở nhiều nước trên thế giới, để thực hiện cải cách DNNN, họ ban hành Luật Tư nhân hóa. Trong Luật DN của Việt Nam quy định hợp nhất DN nghiệp chỉ mang tính chung nhất, việc chuyển dịch hoạt động của khối DNNN sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần hay mô hình khác chưa có quy định rõ ràng. Phần lớn những nội dung này chỉ được quy định tại các văn bản dưới luật, tính pháp lý chưa cao.

Vấn đề đầu tư vốn nhà nước vào DN cũng chưa có một văn bản luật thống nhất quy định về các nguyên tắc, phạm vi, thẩm quyền quyết định đầu tư vốn nhà nước vào DN nhằm thực hiện tách chức năng quản lý nhà nước ra khỏi chức năng điều hành sản xuất kinh doanh đối với DNNN. “Các quy định hiện hành còn nằm rải rác và không khả thi tại một số điều của luật, nghị định, thông tư, cụ thể: Khoản 1, Điều 68 Luật Đầu tư quy định việc đầu tư vốn từ ngân sách vào tổ chức kinh tế thực hiện thông qua SCIC. Tuy nhiên, trên thực tế thì việc thực hiện theo phân công, phân cấp của Chính phủ, cơ quan thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ chủ sở hữu vốn nhà nước đầu tư tại DN là Thủ tướng Chính phủ, bộ quản lý ngành, ủy ban

nhân dân cấp tỉnh, hội đồng thành viên, chủ tịch công ty theo quy định tại Nghị định số 132/2005/NĐ-CP ngày 20/10/2005; Nghị định số 86/2006/NĐ-CP ngày 21/8/2006; Nghị định số 25/2010/NĐ-CP ngày 19/3/2010 và Nghị định số 99/2012/NĐ-CP ngày 15/11/2012⁹. Như vậy, việc luật hóa các văn bản dưới luật đối với vấn đề vốn nhà nước đầu tư tại DN, đáp ứng nhu cầu tái cơ cấu DNNN là thực sự cần thiết. Đặc biệt, hướng tới hội nhập Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC) cận kề, Hiệp định đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP), Việt Nam ban hành luật này sẽ thực hiện cam kết tương tự như những nước khác, DNNN chỉ hoạt động trong lĩnh vực nhất định (địa bàn có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn, địa bàn chiến lược gắn với an ninh – quốc phòng) và đã được luật hóa.

Công tác cổ phần hóa DNNN trong hai năm 2014 – 2015 được đẩy mạnh với quyết tâm rất cao thể hiện trong Hội nghị Tái cơ cấu DNNN ngày 18/2/2014 là phải thực hiện 432 DNNN theo phương án đã được phê duyệt (trong số này có nhiều DN vừa và lớn). Bên cạnh đó, Chính phủ tiếp tục yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tích cực rà soát, bổ sung các DNNN không cần nắm giữ cổ phần chỉ phối vào diện CPH theo tiêu chí mới phân loại DNNN. Theo số liệu báo cáo của Ban chỉ đạo Đổi mới và Phát triển DN, tính đến hết tháng 7 năm 2014, cả nước sắp xếp được 76 DN, trong đó CPH 55 DN. Như vậy, từ nay đến cuối năm 2015, mỗi ngày phải chuyển đổi được hơn 1 DNNN. Đây là một thách thức rất lớn, đã có ý kiến lo ngại rằng, việc phải hoàn thành CPH số lượng DNNN lớn như vậy sẽ dẫn đến tình trạng chạy theo số lượng, không đảm bảo chất lượng.

⁹ Thu Hằng (2014): *Tuyên ngôn cải cách DNNN*, Tạp chí Tài chính doanh nghiệp, số 6, tr. 36.

Trong khi đó, đang tồn tại những vướng mắc, sự bất cập như: các DNNN, nhất là DN có ưu thế độc quyền, người đứng đầu DN chuẩn bị đến tuổi về nghỉ hưu thường e ngại, trần trừ CPH để né tránh bước vào cuộc cạnh tranh trên thị trường hoặc chờ hạ cánh an toàn; cũng có trường hợp muốn CPH nhanh với phương án có lợi nhất cho cá nhân và nhóm để tiếp tục quản lý lâu dài DN trong mô hình mới; lợi ích về ngân sách nhà nước từ CPH DNNN không rõ ràng và có sự vướng mắc giữa hai cấp trung ương và địa phương khi DNNN ở tỉnh CPH nhưng lại phải nộp tiền thu được về Trung ương cho SCIC quản lý; bất cập trong việc định giá DN, mà nổi cộm là giá trị quyền sử dụng đất, lợi thế đặc địa, thương hiệu...

Mục tiêu tái cơ cấu DNNN mạnh mẽ được Chính phủ xác định đến hết năm 2015 là thoái được khoảng 40 – 45% vốn nhà nước (trong tổng số vốn khoảng 790 tỷ đồng) thông qua hình thức CPH, bán bớt, thậm chí bán hết cổ phần tại những ngành, lĩnh vực mà Nhà nước không cần nắm giữ. Đây là hình thức phân bổ lại các nguồn lực giữa khu vực DNNN và khu vực DN thuộc các thành phần kinh tế khác. Điều đó, tạo ra cơ hội cho các nhà đầu tư trong nước và ngoài nước tiếp cận và tham gia góp vốn vào các DNNN, đặc biệt là các DN có quy mô lớn, đang hoạt động, sản xuất kinh doanh có hiệu quả, chiếm lĩnh được thị trường trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng, cung ứng những sản phẩm, dịch vụ quan trọng. Tuy nhiên, trong môi trường kinh tế vĩ mô nói chung và thị trường tài chính Việt Nam nói riêng còn thiếu ổn định, thị trường chứng khoán ảm đạm, vấn đề đặt ra là bán một khối lượng lớn cổ phần của DNNN có hiệu quả, không làm thất thoát tài sản nhà nước sẽ là một thách thức không nhỏ.

4. Giải pháp tái cơ cấu DNNN đến hết năm 2015 và những năm tiếp theo

Kết quả thực hiện tái cơ cấu DNNN đạt được trong thời gian qua cho thấy sự cố gắng rất lớn của các ngành, các cấp từ trung ương tới địa phương và doanh nghiệp. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều việc cần phải làm để thực hiện có kết quả các nội dung mà Đề án Tái cơ cấu đề ra, cần tập trung vào những vấn đề sau:

Thứ nhất, về hoàn thiện các cơ chế, chính sách, vừa qua, Quốc hội đã thông qua 3 luật tại kỳ họp thứ 8, khóa XIII: Luật DN (sửa đổi), Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại DN và Luật Đầu tư (sửa đổi), vì vậy, trong Quý I/2015, các bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao cần rà soát lại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để sửa đổi, ban hành các nghị định hướng dẫn phù hợp với luật liên quan mới này. Đặc biệt, Bộ Kế hoạch và Đầu tư khẩn trương hoàn thiện Nghị định về Quy chế quản trị công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu trong Quý II năm 2015; Nghị định về Quy chế đánh giá về thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với DNNN trong Quý IV năm 2015. Bộ Tài chính, trong Quý I năm 2015 hướng dẫn xác định giá cổ phiếu bán cho người lao động, tổ chức công đoàn đối với DN chuyển sang công ty cổ phần nhưng chưa có điều kiện IPO ngay; hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc trong quá trình xác định giá trị DN để CPH như: xác định giá trị các khoản đầu tư dài hạn, giá trị tiềm năng, tài sản hết khấu hao, định giá lại các khoản đầu tư tài chính tại thời điểm chuyển DN thành công ty cổ phần. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc xây dựng phương án tổng thể về sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp làm cơ sở để các đơn vị triển khai thực hiện.

Việc chậm trễ tạo lập hành lang pháp lý, có những chính sách kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện sẽ cản trở nỗ lực tái cơ cấu, sắp xếp, thoái vốn doanh nghiệp.

Thứ hai, căn cứ Đề án Tái cơ cấu giai đoạn 2014 – 2015 đã được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, các bộ quản lý ngành, ủy ban nhân dân cấp tỉnh, đẩy nhanh sắp xếp, chuyển đổi sở hữu DNNN theo tiêu chí, danh mục phân loại DNNN ban hành theo Quyết định số 37/2014/QĐ-TTg ngày 18/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời, có phương án xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện, bảo đảm hoàn thành theo kế hoạch đã đề ra. Đặc biệt, gắn trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương, TĐKT, TCT nhà nước trong thực hiện tái cơ cấu, phương án sắp xếp, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đã được phê duyệt.

Thứ ba, đối với các DNNN, phải xây dựng và kiểm tra, giám sát việc tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm, nhằm gia tăng lợi nhuận để bảo toàn, phát triển vốn của DN, tăng thu cho ngân sách nhà nước. Thường xuyên phối hợp với các ngân hàng thương mại, Công ty Quản lý tài sản (VAMC), Công ty Mua bán nợ (DATC) cơ cấu lại nợ, xử lý nợ xấu. Thay đổi nhận thức lâu nay, chúng ta chỉ coi ngân hàng là đơn vị lá chắn, chủ nợ của các DN (thực chất ngân hàng cũng không đòi được nợ của các DN); mà các ngân hàng cần phải hỗ trợ DN, đồng hành cùng DN thông qua thực hiện nghiệp vụ chuyên môn, kinh nghiệm, đầu tư nguồn tài chính... để đưa DN phát triển.

Thứ tư, chủ động hơn với vai trò nhà đầu tư chiến lược của Chính phủ thông qua hoạt động của SCIC. Năm 2014, Chính phủ ban hành Nghị định 57/2014/NĐ-CP về Điều lệ tổ chức và hoạt động của SCIC, có hiệu lực từ ngày

6/8/2014 đã trao quyền chủ động và giao tăng quy mô vốn điều lệ lên tới 50.000 tỷ đồng. Để thực hiện tốt chức năng đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại các DN, phát huy có hiệu quả vai trò nhà đầu tư chiến lược của Chính phủ, SCIC cần chủ động, tích cực hơn nữa, nâng cao năng lực quản trị để tham gia quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước hiệu quả tại các DN, trong đó có các TĐKT, TCT.

Thứ năm, tăng cường việc kiểm tra, giám sát các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp trong chỉ đạo và triển khai thực hiện các công việc đã đề ra, nghiêm túc thực hiện công tác báo cáo theo định kỳ để kịp thời có giải pháp khắc phục những tồn tại, vướng mắc, khó khăn trong quá trình tái cơ cấu.

Kết luận

Việt Nam đang tập trung cao độ đẩy nhanh tái cấu trúc nền kinh tế, gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nhằm hướng tới một nền kinh tế thị trường có hệ thống pháp luật tiên tiến, bảo đảm cho tất cả các loại hình DN hoạt động bình đẳng, lành mạnh. Bên cạnh đó, cũng tích cực chuẩn bị tham gia hội nhập Cộng đồng Kinh tế ASEAN, Hiệp định Đối tác kinh tế chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP) mà mốc phải hoàn thành là năm 2015. Vì vậy, việc đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm chất lượng để đạt được mục tiêu CPH DNNN đến hết năm 2015 có ý nghĩa quan trọng đối với việc hội nhập sâu vào nền kinh tế khu vực và toàn cầu của Việt Nam hiện nay♦

Tài liệu tham khảo:

1. Hồ Sỹ Hùng (2012): *Đổi mới, sắp xếp DNNN và một số thách thức đặt ra*, Tạp chí Cộng sản, số 10.
2. Vũ Văn Ninh (2014): *Tái cơ cấu DNNN, những kết quả đạt được và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm đến năm 2015*, Tạp chí Cộng sản, số 2.
3. Hồ Sỹ Hùng (2014): *Thực hiện quyền của chủ sở hữu nhằm thúc đẩy cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả DNNN*, Báo Nhân Dân, số ra ngày 9/4/2014, tr. 2.
4. Nguyễn Anh Dũng (2014): *Bước chuyển biến mới trong cổ phần hóa*, Báo Nhân Dân, số ra ngày 28/7/2014, tr. 2.
5. Thu Hằng (2014): *Luật hóa đầu tư và quản lý vốn nhà nước tại DN: Tạo lập lộ trình mới cho cải cách DNNN*, Tạp chí Tài chính doanh nghiệp, số 6.
6. Trang Lê (2014): *Sắp xếp, đổi mới công ty nông, lâm nghiệp: Cần cú huých từ DATC*, Tạp chí Tài chính doanh nghiệp, số 11.